

**Biểu 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG HP
MSDN:0200171644

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 17 tháng 6 năm 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ từ UBND Thành phố, các Sở, Ban ngành, quý Cổ đông, các đơn vị trong Ngành và các đơn vị đối tác kinh doanh.
- Chất lượng sản phẩm và thương hiệu HELICO luôn tạo được uy tín đối với ngành chiếu sáng trên khắp cả nước.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty đã được điều chỉnh lại phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty, phát huy hiệu quả trong mọi hoạt động của doanh nghiệp. Lãnh đạo Công ty đi sâu đi sát, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Công tác nội bộ được đổi mới, quan tâm; chế độ, chính sách đối với người lao động ngày càng được quan tâm và giải quyết thỏa đáng; qua đó, tạo sự ổn định, đoàn kết nội bộ, tin tưởng của người lao động đối với đội ngũ người quản lý và sự phát triển của Công ty
- Xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định của Công ty theo Thông tư, Nghị định của Chính phủ mới ban hành.
- Đội ngũ cán bộ nhân viên Công ty thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh.

2. Khó khăn:

- Bất ổn của tình hình kinh tế và chính trị thế giới, giá cả vật tư thiết bị tăng và không ổn định, kéo theo các chi phí triển khai thi công công trình tăng theo, hiệu quả kinh tế thấp.
- Một số chủ đầu tư gặp khó khăn về mặt tài chính và vướng mặt bằng thi công, dẫn đến việc thu hồi công nợ chậm theo, thậm chí có công trình nợ đọng từ nhiều năm về trước đến nay chưa thu hồi được; số tiền nợ khó đòi khá cao.
- Tính cạnh tranh của thị trường ngày càng cao, nhất là từ khi có quy định mới về đấu thầu; do vậy, công tác tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường ngày càng khó khăn.
- Công tác thanh toán một số công trình kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ thu hồi vốn, cũng như làm tăng số lãi vay phải chi trả từ việc huy động nguồn vốn.
- Đội ngũ CBCNV trẻ hóa chưa nhiều kinh nghiệm.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			139.510	
a)	Công ích: Quản lý, duy tu, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng, tín hiệu giao thông và hệ thống ĐCS dải trung tâm thành phố	Tỷ đồng		45.741	
b)	Xây lắp: Đấu thầu, thi công các công trình xây lắp, ...	Tỷ đồng		90.855	
c)	Khác (cho thuê mặt bằng, xe thang, treo bám ...)			2.914	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	125.000	139.526	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4.875	5.197	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3.900	3.992	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng		7.523	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)				
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	127	122	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15.520	16.882	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1.449	1.641	
b)	Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách	Tỷ đồng	289	191	
c)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	13.782	15.050	

Lưu ý:

(*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP: KHÔNG CÓ

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							



Dự án nhóm A							
Dự án nhóm B							

2. Các khoản đầu tư tài chính.: **KHÔNG CÓ**

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: KHÔNG CÓ

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</i>									
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
2	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>									
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									



TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Duy Đông